

Bản án số: 64/2026/HS-ST

Ngày: 30-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - L**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thóc;

2. Bà Lò Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thảo Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L tham gia phiên tòa: Bà Giàng Thị Dơ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - L, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2026/TL-ST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Vàng Nhù X**, giới tính: Nam; không có tên gọi khác; sinh ngày 01/01/1998 tại xã P, tỉnh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản M, xã P, tỉnh L; số căn cước công dân: 012098004423; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; đảng, đoàn thể: Không; con ông Vàng Ly H, sinh năm 1951 và bà Giàng Phì N, sinh năm 1969; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân chưa bị xử lý; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2025 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Phân trại M thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh L - Có mặt.

2. Bị cáo **Vàng Ly H**, giới tính: Nam; không có tên gọi khác; sinh ngày 01/01/1951 tại xã P, tỉnh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Bản M, xã P, tỉnh L; số căn cước công dân: 012051003479; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: La Hủ; tôn giáo: Không; đảng, đoàn thể: Không; con ông Vàng A C (đã chết) và bà Pờ Mi Đ (đã chết); vợ Giàng Phì N, sinh năm 1969; có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2023, trở về địa phương sinh sống; đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 22/5/2025 đã được xóa án tích; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/5/2025 đến ngày 07/6/2025, sau đó được áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H:*
Bà Nông Thị Minh H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh L - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 22/5/2025, Vàng Nhù X rủ bố đẻ là Vàng Ly H góp tiền để mua Heroine về sử dụng. X và H thống nhất mỗi người góp 500.000 đồng, tổng cộng là 1.000.000 đồng, số tiền này do X trực tiếp cầm. Sau đó X điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đen, không có biển kiểm soát (xe của Vàng Ly H) chở H đi từ nhà tại bản M, xã P, tỉnh L đến khu vực Nậm P thuộc bản M, xã T với mục đích tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực mỏ đá thuộc bản M, xã T, tỉnh L, Vàng Nhù X và Vàng Ly H gặp một người đàn ông dân tộc La Hủ (không rõ nhân thân, lai lịch). Qua trao đổi, Vàng Nhù X trực tiếp giao dịch và mua của người này 03 gói Heroine, đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Sau khi nhận ma túy, X lấy 01 trong 03 gói Heroine đã mua ra kiểm tra, sau khi xác định đúng là Heroine, X gói lại như cũ và bọc thêm một lớp nilon màu trắng bên ngoài. Sau đó, X cho 03 gói Heroine vào chung, sử dụng 03 túi nilon màu trắng để gói lại thành một gói, sau đó đưa cho Vàng Ly H cầm ở tay phải.

Khi H cầm ma túy đi ra xe, X tiếp tục hỏi mua thêm của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng với giá 50.000 đồng để sử dụng riêng. X cất gói Heroine này vào túi áo bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy chở H về nhà (Trên đường về X không nói cho H biết việc mua và cất giấu 01 gói Heroine trên người).

Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi Vàng Nhù X điều khiển xe chở Vàng Ly H đến khu vực đầu bản N, xã M, tỉnh L thì gặp Tổ công tác Công an xã M phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 4 thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L đang làm nhiệm vụ và ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra. Do lo sợ bị phát hiện, ngay khi vừa xuống xe, Vàng Ly H đã thả 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa 03 gói Heroine đang cầm ở tay phải xuống mặt đường tại vị trí H đang đứng. Hành vi này đã bị Tổ công tác và người làm chứng là chị Khoảng Thị C (sinh năm 1994; trú tại bản N, xã T, tỉnh L) trực tiếp phát hiện. Quá trình kiểm tra, Vàng Nhù X đã tự giác lấy từ trong túi áo bên phải đang mặc ra giao nộp cho Tổ công tác 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu trắng.

Căn cứ vào các hành vi nêu trên, Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Nhù X và Vàng Ly H, đồng thời tiến hành thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số: 425/KL-KTHS ngày 26/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng Ly H và Vàng Nhù X có tổng khối lượng 12,54 gam là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số: 426/KL-KTHS ngày 26/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L, kết luận: Số chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng Nhù X có khối lượng 0,35 gam là ma túy, loại: Heroine.

Bản cáo trạng số 68/CT-VKS-KV4, ngày 06 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L, đã truy tố Vàng Nhù X và Vàng Ly H cùng về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không khiêu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố cả hai bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58. Xử phạt bị cáo Vàng Nhù X từ: 06 năm 03 tháng đến 06 năm 09 tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 22/5/2025.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; các điểm s, o khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58. Xử phạt bị cáo Vàng Ly H từ: 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù. Bị cáo được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam 17 ngày (từ ngày 22/5/2025 đến ngày 07/6/2025). Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 12,00 gam Heroine; 03 túi nilon màu trắng; 03 mảnh nilon màu xanh, 02 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu trắng của Vàng Nhù X. Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước chiếc mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave RSX màu sơn đen, không có biển kiểm soát. Số khung RLHJA386XRY011601, số máy JA53E-0061568 (xe đã qua sử dụng).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo; riêng bị cáo Vàng Ly H đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự. Đồng thời, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo và xem xét quyết định hình phạt ở mức thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Người bào chữa và các bị cáo đều không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đều trình bày rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 -L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và của người bào chữa tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy các chủ thể nêu trên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp với đặc điểm vật chứng đã thu giữ; phù hợp với lời khai của người làm chứng là chị Khoàng Thị C và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, gồm: Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và trích mẫu vật giám định; các Kết luận giám định số 425/KL-KTHS và 426/KL-KTHS cùng ngày 26/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 22/5/2025, tại khu vực đầu bản N, xã T, tỉnh L, các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị Tổ công tác Công an xã M phối hợp với Đội Cảnh sát giao thông đường bộ số 4 thuộc Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh L phát hiện, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, Tổ công tác thu giữ 03 gói heroine có tổng khối lượng 12,54 gam là số ma túy do hai bị cáo cùng góp tiền mua và cùng thực hiện hành vi tàng trữ. Ngoài ra, bị cáo Vàng Nhù X còn tự giác giao nộp 01 gói heroine cất giấu trong túi áo, có khối lượng 0,35 gam; hành vi này bị cáo Vàng Ly H không biết và không tham gia.

[3] Trong vụ án này, Vàng Nhù X và Vàng Ly H có sự bàn bạc, thống nhất ý chí, cùng góp tiền và cùng thực hiện hành vi mua, cất giữ 03 gói Heroine để sử dụng, đủ căn cứ xác định là đồng phạm trong tội tàng trữ trái phép chất ma túy, khối lượng Heroine mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung là 12,54 gam. Trong đó, Vàng Nhù X giữ vai trò chính, là người khởi xướng, trực tiếp giao dịch mua ma túy; Vàng Ly H là đồng phạm với vai trò thực hành, trực tiếp cầm giữ ma túy theo sự phân công.

Riêng đối với 01 gói Heroine có khối lượng 0,35 gam do Vàng Nhù X mua và cất giấu để sử dụng riêng, Vàng Ly H không biết và không tham gia nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, tổng khối lượng Heroine mà Vàng Nhù X

phải chịu trách nhiệm hình sự là 12,89 gam (gồm 12,54 gam Heroine chịu trách nhiệm chung và 0,35 gam Heroine mua, cất giấu để sử dụng riêng).

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với bị cáo Vàng Nhù X: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo Vàng Ly H: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm phạm tội bị cáo đã trên 70 tuổi; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s, điểm o khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về nhân thân của các bị cáo:

- Bị cáo Vàng Nhù X là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo không được đi học, sinh sống tại địa phương, làm nghề trồng trọt, hiểu biết pháp luật còn hạn chế; bản thân là người sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

- Bị cáo Vàng Ly H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo không được đi học, sinh sống tại địa phương, làm nghề trồng trọt, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bản thân là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/9/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh L xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; đến ngày 13/02/2023 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và trở về địa phương sinh sống. Tính đến thời điểm thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này (ngày 22/5/2025), bị cáo đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét thấy các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H đều là người dân tộc thiểu

số La Hủ, sinh sống tại bản Mi, xã P, tỉnh L - là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình các bị cáo thuộc hộ nghèo, không có thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là không cần thiết và không có khả năng thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 12,00 gam Heroine còn lại sau giám định: Đây là chất ma túy, thuộc loại vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 03 túi nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu xanh và 02 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu trắng của Vàng Nhù X: Đây là những vật dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với 0,54 gam Heroine của Vàng Nhù X và Vàng Ly H; 0,35 gam Heroine của Vàng Nhù X: Toàn bộ số ma túy này đã được gửi đi giám định và không hoàn lại đối tượng giám định, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đen, số khung RLHJA386XRY011601, số máy JA53E-0061568: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe mô tô nêu trên do bị cáo Vàng Ly H bỏ tiền mua và trực tiếp quản lý, sử dụng; do tại thời điểm mua xe bị cáo không có căn cước công dân nên đã nhờ anh Pờ La H đứng tên đăng ký xe hộ. Ngày 22/5/2025, bị cáo Vàng Ly H đã đồng ý cho bị cáo Vàng Nhù X điều khiển chiếc xe này để chở mình đi mua trái phép chất ma túy. Như vậy, có đủ cơ sở xác định chiếc xe mô tô trên là phương tiện dùng vào việc phạm tội, trực tiếp liên quan đến tội phạm. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H đều là người dân tộc thiểu số La Hủ, sinh sống tại bản M, xã P, tỉnh L - là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình thuộc hộ nghèo. Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Xét quan điểm truy tố, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H, việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; xử lý vật chứng và miễn án phí hình sự sơ thẩm. Hội đồng xét xử thấy rằng các đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí hình sự sơ thẩm và xem xét quyết định hình phạt ở mức thấp nhất trong khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nên chấp nhận.

[12] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo xảy ra trước thời điểm Luật số 86/2025/QH15 có hiệu lực thi hành; căn cứ nguyên tắc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15, đối chiếu các quy định của pháp luật hình sự trước và sau khi được sửa đổi, bổ sung, xét thấy không có quy định nào có lợi hơn cho người phạm tội, nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định của pháp luật hình sự có hiệu lực tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội để xét xử.

[13] Những tình tiết khác liên quan đến vụ án: Các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H khai nhận mua chất ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Ngoài lời khai của các bị cáo, không có tài liệu, chứng cứ nào khác để xác minh. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có căn cứ để tiếp tục điều tra, làm rõ đối với người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[14] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c Khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Vàng Nhù X: 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 22/5/2025.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; các điểm s, o khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c Khoản 1 Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi bổ sung một số điều của BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Vàng Ly H: 06 (sáu) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Được khấu trừ 17 (mười bảy) ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 22/5/2025 đến ngày 07/6/2025). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 12,00 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 03 túi nilon màu trắng, 03 mảnh nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu trắng của Vàng Nhù X.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu sơn đen, số khung RLHJA386XRY011601, số máy JA53E-0061568, thu giữ của bị cáo Vàng Ly H.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng Nhù X và Vàng Ly H theo quy định của pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- CQCSĐTCA tỉnh L;
- Cơ quan THAHSCA tỉnh L;
- Trại tạm giam CA tỉnh L;
- Phân trại tạm giam M;
- VKSND KV4-L;
- Phòng THADS KV4-L;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải